

KẾ HOẠCH

Cải thiện và nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) tại Sở Khoa học và Công nghệ

Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI)¹ được triển khai tại tỉnh Bắc Giang và công bố kết quả từ năm 2011. Theo kết quả công bố hàng năm, PAPI của tỉnh tăng, giảm không ổn định, cá biệt năm 2013 đứng ở vị trí thấp.

Để góp phần cải thiện và nâng cao PAPI của tỉnh trong năm 2014 và những năm tiếp theo, thực hiện Kế hoạch số 1492/KH-UBND ngày 04/6/2014 của UBND tỉnh Bắc Giang về cải thiện và nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công, căn cứ Công văn số 617/SNV-CCHC ngày 26/6/2014 của Sở Nội vụ về triển khai kế hoạch về cải thiện và nâng cao Chỉ số PAPI, Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 1492/KH-UBND của UBND tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xây dựng bộ máy hành chính cơ quan Sở KH&CN công khai, minh bạch, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, cung cấp lòng tin của nhân dân; đóng góp vào mục tiêu phấn đấu nâng PAPI của tỉnh năm 2014 và những năm tiếp theo lên thứ hạng trung bình hoặc trung bình cao trở lên.

2. Yêu cầu

Các phòng, đơn vị và mỗi công chức, viên chức cần tập trung triển khai thực hiện thường xuyên, liên tục các nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Kế hoạch này và các văn bản có liên quan.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CẢI THIỆN VÀ NÂNG CAO PAPI

1. Tăng cường sự tham gia của người dân

Tăng cường các hình thức để nhân dân nói lên nguyện vọng, phản ánh kiến nghị, đóng góp ý kiến đối với các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các cơ chế, chính sách của Trung ương, địa phương: Công khai số điện thoại, hòm thư điện tử của Giám đốc Sở; thường xuyên tổ chức tiếp xúc, làm việc trực tiếp với nhân dân, lắng nghe ý kiến nhân dân...

¹ Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam (PAPI) là công cụ chính sách nhằm đo lường và theo dõi hiệu quả công tác quản trị, điều hành của hệ thống hành chính nhà nước (bao gồm cả cung ứng dịch vụ công) của 63 tỉnh/thành phố ở Việt Nam dựa trên trải nghiệm và cảm nhận của người dân, với dữ liệu được thu thập thường niên.

2. Đẩy mạnh công khai, minh bạch

Thực hiện công khai dự toán, quyết toán ngân sách hàng năm; công khai chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của công chức, viên chức trực tiếp giải quyết các công việc của nhân dân; công khai, minh bạch việc quản lý sử dụng kinh phí các đê tài, dự án KH&CN; kết quả giám sát, thanh tra, kiểm tra; đối tượng, mức thu các loại phí, lệ phí và nghĩa vụ tài chính khác trong thực hiện giải quyết thủ tục hành chính; những chế độ, chính sách của Trung ương và của tỉnh hàng năm trong lĩnh vực quản lý nhà nước về KH&CN...

- *Hình thức công khai:* Thực hiện niêm yết bảng giấy, thông qua các hội nghị và qua hệ thống thông tin điện tử của Sở.

- *Thời điểm công khai:* Thường xuyên, liên tục theo quy định.

3. Nâng cao trách nhiệm giải trình với người dân

Thực hiện nghiêm các quy định tại Nghị định số 90/2013/NĐ-CP ngày 08/8/2013 của Chính phủ về trách nhiệm giải trình của cơ quan Nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; Thông tư số 02/2014/TT-TTCP ngày 29/4/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều Nghị định số 90/2013/NĐ-CP ngày 08/8/2013 của Chính phủ. Trưởng các phòng, đơn vị chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra công chức, viên chức thuộc đơn vị mình thực hiện nghiêm trách nhiệm giải trình trước nhân dân; dành thời gian tiếp xúc trực tiếp với nhân dân ngoài giờ làm việc hành chính để lắng nghe phản ánh, kiến nghị của nhân dân; kịp thời giải quyết hoặc báo cáo, đề xuất với lãnh đạo Sở và cơ quan có thẩm quyền giải quyết phản ánh, kiến nghị.

4. Đẩy mạnh kiểm soát tham nhũng

Thực hiện công tác phòng ngừa tham nhũng: Công khai minh bạch đầy đủ các cơ chế, chính sách của Nhà nước và địa phương trong lĩnh vực KH&CN; công khai đầy đủ các quy trình giải quyết thủ tục hành chính.

Tiếp tục duy trì thực hiện nghiêm các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng ngân sách, phương tiện đi lại và tài sản công.

Tăng cường công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra, đặc biệt những công việc, vị trí có khả năng dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực; tiếp nhận và xử lý kịp thời việc khiếu nại, tố cáo, tin báo phản ánh các vụ việc tham nhũng, tiêu cực. Công khai các kết luận thanh tra, kiểm tra cũng như việc chấp hành kết luận thanh tra, kiểm tra, tạo điều kiện cho người dân tham gia giám sát việc xử lý các hành vi tham nhũng, lãng phí.

Thực hiện nghiêm túc việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định đối với cán bộ, công chức, viên chức; đồng thời niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan để cán bộ, công chức, viên chức biết, giám sát.

5. Tập trung cải cách thủ tục hành chính

Thường xuyên thực hiện rà soát và kịp thời tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố, công khai, minh bạch các thủ tục hành chính, quy định hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước về KH&CN.

Duy trì tốt việc áp dụng mô hình một cửa theo chuẩn do UBND tỉnh quy định. Tập trung nguồn lực nâng cao chất lượng hoạt động của bộ phận một cửa; không để xảy ra tình trạng nhận hồ sơ của tổ chức, công dân mà không có phiếu hẹn, không giải quyết hoặc yêu cầu bổ sung hồ sơ nhưng không nêu rõ lý do bằng văn bản, để tổ chức, công dân đi lại nhiều lần.

Tổ chức thực hiện công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân về quy định hành chính đảm bảo kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn về quy định hành chính trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của nhân dân; tăng cường công tác kiểm soát, rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, trưởng các phòng, đơn vị có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này.

2. Giao Văn phòng Sở theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện nội dung Kế hoạch; thực hiện chế độ báo cáo với UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) theo quy định./.

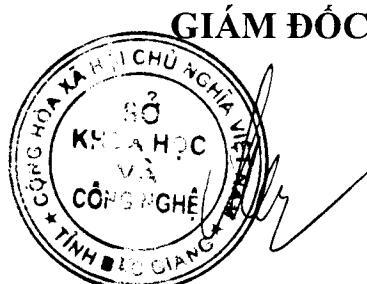
Noi nhận: *lkr*

- Lưu: VT, VP.

Bản điện tử:

- Lãnh đạo Sở;

- Các phòng, đơn vị thuộc Sở.



Nguyễn Đức Kiên